

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 88/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 19-5-2025
V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Lệ Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Hồng, ông Nguyễn Tất Thê

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 19/5/2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 38/2025/TLST-HNGĐ ngày 26/02/2025 về “Tranh chấp Hôn nhân gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/4/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 71/2025/QĐ-ST ngày 09/5/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lê Tứ M, sinh năm 1984. Địa chỉ: thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. (Có đơn xin vắng mặt)

- Bị đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1985. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang lao động tự do tại Đài Loan (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo nội dung đơn khởi kiện và lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn Lê Tứ M trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Tứ M và chị Phạm Thị H có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 21/11/2007 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hợp, bất đồng trong quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra tranh cãi. Đến khoảng năm 2023, chị Phạm Thị H đi lao động ở Đài Loan, từ đó vợ chồng ít quan tâm đến nhau nên tình cảm dần phai nhạt, mỗi người đều có những suy nghĩ và lối sống riêng. Hiện tại, anh Lê Tứ M nhận thấy vợ chồng không còn tình cảm nên làm đơn đề nghị Tòa án tỉnh Hà Tĩnh giải quyết cho anh được ly hôn với chị Phạm Thị H.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống, vợ chồng có 02 con chung tên là [Lê Khắc C](#), sinh ngày 26/6/2008 và [Lê Khắc D](#), sinh ngày 28/4/2010 hiện nay hai con đang sống cùng anh [Lê Tứ M](#). Nguyên vọng của anh [M](#) là được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị [Phạm Thị H](#) phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh [Lê Tứ M](#) có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xin được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án vì lý do công việc.

Đối với bị đơn [Phạm Thị H](#): Ngay từ khi thụ lý Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã có công văn xác minh tình trạng hôn nhân qua [Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh](#). Tại Công văn số 19/UBND-TP ngày 21/4/2025 của [UBND xã K](#) cung cấp thông tin như sau: Anh [Lê Tứ M](#) và chị [Phạm Thị H](#) đã thực hiện việc đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 21/11/2007 tại [Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh](#) theo đúng quy định pháp luật.

Để có đầy đủ căn cứ giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật, Tòa án đã gửi công văn đề nghị Ban đối ngoại [Đ](#) (VOV5) đăng thông tin cho chị [Phạm Thị H](#). Đài tiếng nói Việt Nam đã đăng thông tin chị [Phạm Thị H](#) trong các ngày 01,02,03/4/2025 nhưng chị [Phạm Thị H](#) không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau và đề nghị Tòa án áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56, 57, 81, 82, 83 Điều 123 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật TTDS năm 2015; Điều 10 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV, cụ thể:

- Về tình cảm: Anh [Lê Tứ M](#) được ly hôn với chị [Phạm Thị H](#).

- Về con chung: Giao cháu 02 con chung tên là [Lê Khắc C](#), sinh ngày 26/6/2008 và [Lê Khắc D](#), sinh ngày 28/4/2010 cho anh [Lê Tứ M](#) được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Chị [Phạm Thị H](#) không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được phép cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh [Lê Tứ M](#) phải chịu án phí giải quyết vụ án ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến trình bày của đương sự và đại diện Viện kiểm sát; Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Anh [Lê Tứ M](#) và chị [Phạm Thị H](#) có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 21/11/2007 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại [Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh](#). Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hợp, bất đồng trong quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra tranh cãi. Đến khoảng năm 2023, chị [Phạm Thị H](#) đi lao động ở Đài Loan, từ đó vợ chồng ít quan tâm đến nhau nên tình cảm dần phai nhạt, mỗi người đều có những suy nghĩ và lối sống riêng. Hiện tại, anh [Lê Tứ M](#) nhận thấy vợ chồng không còn tình cảm nên làm đơn đề nghị Tòa án tỉnh Hà Tĩnh giải quyết cho anh được ly hôn với chị [Phạm Thị H](#).

Các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Anh [Lê Tứ M](#) hiện trú tại [thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh](#), vì lý do công việc nên chị có ý kiến vắng mặt trong toàn bộ quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Tại công văn cung cấp thông tin xuất nhập cảnh số 270/QLXNC-Đ1, ngày 17/3/2025 của [Phòng Q - Công an tỉnh H](#), xác nhận chị [Phạm Thị H](#), sinh ngày 25/3/1985. Địa chỉ: [thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh](#) được [Cục Q1](#) cấp hội chiếu số: P01411611 ngày 21/02/2023, đã sử dụng hộ chiếu xuất cảnh ngày 17/5/2023 tại [sân bay quốc tế N](#), hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Chị [Phạm Thị H](#) đang lao động tại Đài Loan không có địa chỉ cụ thể, thuộc trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 10 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao; Tòa án tiến hành mở phiên tòa xét xử vắng mặt theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh [Lê Tứ M](#) và chị [Phạm Thị H](#) có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 21/11/2007 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại [Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh](#). Căn cứ quy định tại Điều 8, 9 Luật Hôn nhân và gia đình, hôn nhân của anh [M](#), chị [H](#) là hợp pháp. Cuộc sống hôn nhân hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn, vợ chồng đã ly thân trong thời gian dài, mâu thuẫn đã trầm trọng, tình trạng hôn nhân của vợ chồng không thể dung hòa, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh [M](#) khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với chị [Phạm Thị H](#).

Đối với bị đơn [Phạm Thị H](#): Ngay từ khi thụ lý Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã có công văn xác minh tình trạng hôn nhân qua [Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh](#). Tại Công văn số 19/UBND-TP ngày 21/4/2025 của [UBND xã K](#) cung cấp thông tin như sau: Anh [Lê Tứ M](#) và chị [Phạm Thị H](#) đã thực hiện việc

đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 21/11/2007 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh theo đúng quy định pháp luật.

Đề có đầy đủ căn cứ giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật, Tòa án đã gửi công văn đề nghị Ban đối ngoại Đ (VOV5) đăng thông tin cho chị [Phạm Thị H](#). Đài tiếng nói Việt Nam đã đăng thông tin chị [Phạm Thị H](#) trong các ngày 01,02,03/4/2025 nhưng chị [Phạm Thị H](#) không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án.

[2.2] Về con chung: Giao cháu 02 con chung tên là [Lê Khắc C](#), sinh ngày 26/6/2008 và [Lê Khắc D](#), sinh ngày 28/4/2010 cho anh [Lê Tứ M](#) được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Chị [Phạm Thị H](#) không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc các con không ai được phép cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: nguyên đơn anh [Lê Tứ M](#) phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, 39, 147, 227, 228, 266, 271, 273, 464, 469, 479 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 8, 9, khoản 1 Điều 51, Điều 56, 57, 81, 82, 83, 123 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 10 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh [Lê Tứ M](#) được ly hôn với chị [Phạm Thị H](#).

2. Về con chung: Giao cháu 02 con chung tên là [Lê Khắc C](#), sinh ngày 26/6/2008 và [Lê Khắc D](#), sinh ngày 28/4/2010 cho anh [Lê Tứ M](#) được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Chị [Phạm Thị H](#) không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc các con không ai được phép cản trở.

3. Về án phí: Anh [Lê Tứ M](#) phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm (được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 000003073128 ngày 26/02/2025 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh – qua Công dịch vụ công quốc gia).

4. Về chi phí tố tụng khác: Căn cứ Điều 180 Bộ luật tố tụng dân sự, buộc anh [Lê Tứ M](#) phải chịu 2.250.000đ tiền lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng. Anh [Lê Tứ M](#) đã nộp đủ.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Kỳ Xuân;
- Đường sự;
- Lưu HS, TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Lệ Thu

